

Bản án số: 17/2023/HSST
Ngày 03-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Đức Long**

Thẩm phán: Ông **Bùi Ngọc Bính**

Các hội thẩm nhân dân: - Ông: **Bùi Văn Thản**

- Ông: **Lê Xuân Trọng**

- Ông: **Hoàng Văn Thắng**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Anh** Thư ký TAND tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Xuân Trường Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 20/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A V**; sinh năm 1979 tại tỉnh Lai Châu; tên gọi khác: không; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Xô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: làm ruộng; con ông Sùng A N (sinh năm 1926) và bà Thào Thị M1 (1928); gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; có vợ là Thào Thị C (sinh năm 1979) và có 05 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: chưa có. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2022 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. (có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông: Nguyễn Xuân Oánh

Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**

Chị: Thào Thị C sinh năm 1979

Địa chỉ: bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Xô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (có mặt)

*** Người phiên dịch tại phiên tòa**

Ông Vừ A D - cán bộ Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 06/7/2022 Tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Lai Châu chủ trì phối hợp với Tổ công tác 681 làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nậm Lúc, xã Phăng Xô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Phát hiện tại bụi chuối cạnh đường bên tả ly dương bên phải đường dân sinh đi từ xã Lũng Thàng đến bản Nậm Lúc, có một nhóm đối tượng có biểu hiện hoạt động tội phạm về ma túy. Tổ công tác triển khai lực lượng, phát hiện 04 đối tượng nam giới đang trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, phát hiện tổ công tác 03 đối tượng chạy thoát, tổ công tác không chế được Sùng A V (sinh năm 1979; trú tại bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Xô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu); dưới chân V có 04 bánh hình chữ nhật, bên ngoài bọc nilon màu vàng, bên trong là nhiều lớp nilon khác nhau, trong cùng là chất bột khô ép màu trắng và 04 bánh được gói bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong mỗi bánh là 30 gói nhỏ màu xanh đậm, bên trong có chứa các viên nén màu hồng + xanh. V khai nhận 04 bánh hình chữ nhật bọc nilon màu vàng là heroine; 04 bánh bọc ngoài bằng nilon màu đen chứa viên nén màu hồng + xanh là hồng phiến; Toàn bộ số ma túy của V mang đi bán cho 03 người vừa chạy thoát, trong đó có 01 người tên là T nhà ở Pa Khóa, Sìn Hồ, còn những người kia không biết tên tuổi và địa chỉ. Tổ công tác lập biên bản, đưa Sùng A V cùng toàn bộ tang vật về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra (trong các Biên bản lấy lời khai, Biên bản hỏi cung) bị cáo V khai nhận: Khoảng tháng 5/2022 (không nhớ ngày cụ thể) V đang ở nhà thì có em họ Phàng A P (sinh năm 1988; trú tại bản Na Cô Sa 3, xã Na Cô Xa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên) đến, P bảo V bán hộ 04 bánh Methamphetamine, giá gốc là 30.000.000đồng/1 bánh, nếu V bán được 60.000.000đồng/1 bánh thì tiền lãi chia nhau mỗi người một nửa. V đồng ý và cầm 04 bánh Methamphetamine cất giấu chỗ bao thóc gần bếp của gia đình và không cho ai biết.

Khoảng 08 giờ ngày 02/7/2022 V đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết (tự giới thiệu nhà ở bản Na Cô Sa 3, xã Na Cô Xa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên). Qua nói chuyện người đó nói được Sùng Thị M (sinh năm 1989 cùng bản, là vợ của P) cho số điện thoại. Người đó nói có 04 bánh heroine muốn nhờ V bán, bán được thì lãi sẽ chia đôi, V đồng ý và bảo người đó mang heroine cho V, người đó hẹn gặp tại ngã ba Lũng Thàng, xã Lũng Thàng, huyện Sìn Hồ. Khoảng 19 giờ cùng ngày người đàn ông gọi điện bảo V xuống chỗ hẹn nhận heroine, khi đến chỗ hẹn người đàn ông đưa cho V một bao xác rắn màu xanh, bên trong đựng 04 bánh heroine và bảo giá gốc là 90.000.000đồng/1 bánh, nếu bán được 140.000.000đồng/1 bánh thì lãi mỗi người một nửa. V đồng ý và mang bao đựng ma túy về cất vào chỗ 04 bánh Methamphetamine trước đó.

Khoảng 16 giờ ngày 04/7/2022 V đang ở nhà thì có T (không biết tuổi, là người quen của V, nhà ở bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ) đến và đặt vấn đề mua heroine để bán kiếm lời. Do đang có sẵn ma túy nên bảo với T có 04 bánh heroine giá 140.000.000đồng/1 bánh và 04 bánh Methamphetamine, giá 60.000.000đồng/1 bánh. T bảo V lấy một ít heroine để người mua kiểm tra chất lượng, V đồng ý và đến chỗ giấu ma túy lấy ra 01 bánh heroine, dùng móng tay khoét một ít heroine ở lỗ thủng có sẵn từ trước, cho vào mảnh nilon gói lại, bánh heroine cất vào chỗ cũ rồi đưa gói heroine cho T, sau đó T đi đâu không biết. Đến khoảng 12 giờ ngày 06/7/2022 T gọi điện bảo V mang toàn bộ số ma túy xuống khu vực bãi chuối thuộc bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Xô Lin để bán. V nhất trí và lấy 04 bánh Methamphetamine cho vào bao tải đựng 04 bánh heroine rồi dùng xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE có BKS 25B1-47373 chở ma túy xuống điểm hẹn. Đến nơi V giấu bao ma túy vào bụi chuối và đứng đợi, một lúc sau T và 02 người đàn ông (không biết nhân thân, lai lịch) đến, một người mua ma túy mở túi tiền cho V kiểm tra (V nhìn thấy nhiều cọc tiền mệnh giá 500.000đồng) rồi bảo V mang ma túy cho họ kiểm tra chất lượng thì mới giao tiền. V đi ra bụi chuối lấy bao tải đựng ma túy mang về chỗ T và hai người đàn ông rồi mở bao xác rắn đồ toàn bộ số ma túy ra đất cho người mua kiểm tra. Cùng lúc đó cơ quan điều tra phát hiện, T và 02 người mua ma túy cầm theo tiền chạy thoát, cơ quan điều tra bắt giữ được V cùng toàn bộ số ma túy.

Ngày 06/7/2022 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, giám định định khối lượng và lấy mẫu giám định số ma túy thu giữ của V gồm: Bánh 1: 347,68gam, trích 2,67gam, còn lại 345,01gam, ký hiệu Mẫu 1; Bánh 2: 345,71gam, trích 3,10gam, còn lại 342,61gam, ký hiệu Mẫu 2; Bánh 3: 348,15gam, trích 2,03gam, còn lại 346,12gam, ký hiệu Mẫu 3; Bánh 4: 351,67gam, trích 2,33gam, còn lại 349,34gam, ký hiệu Mẫu 4 (*Tổng gói 1+2+3+4: 1.393,21gam, trích 10,13gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 1.383,08gam*); Bánh 5: 597,07gam, trích 8,97gam, còn lại 570,1gam, ký hiệu Mẫu 5; Bánh 6: 581,12gam, trích 11,15gam, còn lại 569,97gam, ký hiệu Mẫu 6; Bánh 7: 572,61gam, trích 12,39gam, còn lại 560,22gam, ký hiệu Mẫu 7; Bánh 8: 582,08gam, trích 10,97gam, còn lại 571,11gam, ký hiệu Mẫu 8 (*tổng gói 5+6+7+8 là 2.314,88gam, trích 43,48gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 2.271,1gam*). Số ma túy còn lại 1.383,08gam nghi heroine và 2.271,1gam nghi ma túy tổng hợp cùng toàn bộ vỏ bao bì, các lớp nilon, giấy gói được niêm phong bằng một hộp cát tông.

Kết luận giám định số 660/GĐ-KTHS ngày 06/7/2022 (BL47) đã kết luận: *Số chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 1.393,21gam (một nghìn ba trăm chín ba phẩy hai một gam); Số viên nén màu hồng và màu xanh có tổng khối lượng là 2.314,88gam (hai nghìn ba trăm mười bốn phẩy tám tám gam).*

Kết luận giám định số 661/GĐ-KTHS ngày 10/7/2022 (BL50) đã kết luận: *04 (bốn) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ Mẫu 1 đến Mẫu 4) gửi giám định là ma túy, loại Heroine. 04 (bốn) mẫu viên nén màu hồng và màu xanh (ký hiệu từ Mẫu 5 đến Mẫu 8) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS-P1 ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Lai Châu (BL179-183) đã truy tố Sùng A V về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo điểm h khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Thào Thị C đề nghị HĐXX cho chị xin lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE có BKS 25B1-47373 đây là tài sản chung của gia đình, bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy chị không biết.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; Điều 40; Điều 46; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Điều 106/BLTTHS. Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo mức án tử hình. Miễn hình phạt bổ sung. Tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng giấy gói, niêm phong; tịch thu hóa giá sung công quỹ 01 chiếc xe máy và 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50/BLHS. Xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; không áp dụng hình phạt bổ sung; trả lại chiếc xe máy và 02 chiếc điện thoại di động; miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: 12 giờ 20 phút ngày 06/7/2022 Tại khu vực bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Xô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Sùng A V đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 04 bánh heroine có khối lượng 1.393,21gam và 04 bánh Methamphetamine có khối lượng 2.314,88gam cho người đàn ông dân tộc Mông tên T, nhà ở bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ và 02 người đàn ông không rõ lai lịch, nhằm mục đích kiếm lời thì bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt giữ Vàng cùng vật chứng, lợi dụng sơ hở Tủa và 02 người đàn ông chạy thoát.

Căn cứ Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018. Methamphetamine thu giữ của V có khối lượng là 2.314,88gam và Heroine có

khối lượng là 1.393,21gam gam vì vậy V phải chịu trách nhiệm đối với tổng số ma túy là 3.708,09gam, thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251/BLHS.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm việc quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi đó đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, làm gia tăng số người nghiện ma túy, ảnh hưởng đến đời sống, sức khỏe của con người. Hành vi phạm tội của bị cáo còn là nguyên nhân sâu xa dẫn đến các tệ nạn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác.

[3] Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo không được đi học, ở nhà lao động và xây dựng gia đình. Vì vậy áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS đối với bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đặc biệt nghiêm trọng, nhưng vì vụ lợi, bất chính, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

[4] Về hình phạt chính: Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, hành vi bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với khối lượng ma túy rất lớn 3.708,09gam, nếu không được phát hiện kịp thời sẽ gây ra hậu quả không nhỏ cho xã hội, do đó cần loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để làm gương và ngăn ngừa cho người khác.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 điều 251/BLHS, tuy nhiên bị cáo không có tài sản riêng, bị xử phạt ở mức cao nhất của khung hình phạt, việc áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền là không khả thi nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Là chất cấm, hết giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy; là công cụ, phương tiện phạm tội tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước; vật không liên quan đến việc thực hiện hành vi, là tài sản hợp pháp trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác có liên quan:

Đối với Phàng A P (em con dì bị cáo, người đưa cho bị cáo 04 bánh ma túy tổng hợp) cơ quan điều tra xác định được ngày 11/4/2022 Phó bị Công an tỉnh Điện Biên bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tuyên án tử hình về tội trên, hiện đang tạm giam tại trại giam Noong Bua – Công an tỉnh Điện Biên. Quá trình lấy lời khai P không thừa nhận việc đưa ma túy cho V, ngoài lời khai của V không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý đối với P.

Đối với người dân tộc Mông bị cáo khai ở bản Na Cô Sa 3, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, người đưa cho 04 bánh heroine vào ngày 02/7/2022 có số điện thoại 0838199022. Kết quả xác minh số điện thoại là của

Nguyễn Thành C1 (sinh năm 1986, trú tại số 06, đường Hoàng Hoa Thám, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh), C1 khai không sử dụng căn cước công dân để đăng ký và cũng chưa bao giờ sử dụng thuê bao trên, không có mối quan hệ với V; V cũng không biết nhân thân lai lịch của người đàn ông dân tộc Mông, do đó không có căn cứ điều tra xác minh.

Đối với người đàn ông tên T nhà ở bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ là người mua ma túy của V, cơ quan điều tra xác minh tại bản Pa Khóa, xã Pa Khóa không có ai có đặc điểm và nhân thân như vậy nên không có căn cứ điều tra làm rõ. Số điện thoại 0911497830 V khai là của T, kết quả tra cứu chủ thuê bao là Sùng Thị C2 (sinh năm 1965, trú tại bản Phìn Hồ, xã Pa Khóa), cơ quan điều tra triệu tập C2, hiện tại C2 không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ làm rõ.

Hai người đàn ông mua ma túy của V ngày 06/7/2022, do V không biết tên tuổi, lai lịch nên không có căn cứ điều tra xác minh.

Đối với Sùng Thị M (sinh năm 1989, trú tại bản Na Cô Sa 3, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vợ của Phàng A P) theo lời khai của V là người cho người đàn ông dân tộc Mông số điện thoại của V. Hiện không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của V không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ làm rõ.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa chấp nhận một phần.

[7] Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; Điều 40; khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51/BLHS. Điều 106, Điều 331, Điều 333/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Tuyên bố bị cáo **Sùng A V** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt bị cáo **Sùng A V** mức án **Tử hình**.

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[2] Miễn án phí HSST cho bị cáo.

[3] Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp niêm phong bằng hộp bìa cát tông bên trong là: 1.383,08gam heroine; 2.271,1gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); toàn bộ vỏ bao bì, giấy gói, các túi nilon, các lớp băng dính. 01 túi nilon màu vàng. 01 bao xác rắn màu xanh.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE có BKS 25B1-47373 màu đỏ đen, số máy JA36E-0427593, số khung RLHJA3637GI007897 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA màu đen, model 1280, IMEI: 355862/01/744562/2, có gắn thẻ sim (đã qua sử dụng). 01 ĐTDĐ loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu GALAXY A11 có vỏ màu trắng, màn hình bị nứt, IMEI1: 356418110537671/01, IMEI2: 356419110537679/01, có gắn thẻ sim (đã qua sử dụng).

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu. Tình trạng vật chứng như biên bản giao giữa Công an tỉnh và Cục THA dân sự tỉnh Lai Châu hồi 15 giờ 30 phút ngày 28/11/2022.

[4] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo Sùng A V được viết đơn gửi lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 7 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vũ Đức Long